

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 10 – 5 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Nga

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Ngọc Mai

Ông Giàng A Chinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Khuất Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Bùi Hiền Lương, Kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/HSST-QĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, Thông báo về việc mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 07/TB-TA ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Huy D**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKTT: Tổ 25, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vũ Văn Y1, sinh năm 1947 và bà Trần Thị Y, sinh năm 1949; Có vợ là Lò Hoài Th, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: 01.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2022, đến ngày 19/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy, Công an thành phố L làm nhiệm vụ tại khu vực bến xe khách tỉnh Lai Châu thuộc tổ 26, phường Đ, thành phố L thì phát hiện, bắt quả tang Vũ Huy D đang tàng trữ trái phép 02 gói, mỗi gói được gói bên ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng ở trong túi quần phía sau bên trái đang mặc của D.

Về nguồn gốc số ma túy trên, D khai nhận tại cơ quan điều tra: 02 gói (có đặc điểm như trên) là ma túy, loại Heroine của D, D có được là do: Khoảng 10 giờ 20

phút ngày 10/01/2022, tại khu vực chợ đầu mối phường Đ thuộc tổ 26, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, D đã gặp một người đàn ông tên Doan (D không biết tuổi, họ tên địa chỉ). Sau đó, qua nói chuyện, trao đổi, D mua được của Doan 02 gói ma túy, mỗi gói được gói bên ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, D đi bộ mang đến khu vực bến xe khách tỉnh Lai Châu, thuộc tổ 26, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, mục đích là để tìm chỗ sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói ma túy (có đặc điểm như trên) ở trong túi quần phía sau bên trái đang mặc trên người của D vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày 10/01/2022.

Kết luận giám định số 02/KLGĐ ngày 11/01/2022 của Người giám định tư pháp theo vụ việc (*Bút lục số 56*) và Kết luận giám định số 125/GĐ-KTHS ngày 16/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lai Châu (*Bút lục số 59*) kết luận: 02 mẫu vật gửi giám định, ký hiệu M1 và M2 có khối lượng lần lượt là 0,14 gam và 0,11 gam. Tổng khối lượng mẫu vật gửi giám định là 0,25 gam; 02 Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 09/CT-VKSTP ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu đã truy tố Vũ Huy D về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Huy D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Huy D từ 14 tháng đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Vũ Huy D ngày 10/01/2022.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về Cáo trạng, các quyết định, kết luận tố tụng có trong hồ sơ vụ án.

Tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, tại khu vực bến xe khách tỉnh Lai Châu thuộc tổ 26, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Vũ Huy D đang tàng trữ trái phép 0,25 gam Heroine ở trong túi quần phía sau bên trái đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Vũ Huy D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Vũ Huy D có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện bị cáo có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC ngày 09/4/2021 của Công an thành phố L xử phạt hành chính với mức hình phạt là phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 26/4/2021 bị cáo chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên. Căn cứ khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa tiền sự; Bị cáo không có tiền án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,25 gam Heroine Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh nilon màu hồng) và 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong là vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Vũ Huy D ngày 10/01/2022). Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa: Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông tên Doan đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 10/01/2022 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Vũ Huy D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Huy D 14 (mười bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày, bị cáo còn phải chấp hành là 13 (mười ba) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với: Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh nilon màu hồng) và 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong là vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Vũ Huy D ngày 10/01/2022).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 30 phút ngày 18/3/2022 giữa Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Huy D Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày, bị cáo còn phải chấp hành là Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

